



Tp. Vũng Tàu, ngày 12 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)
Năm 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

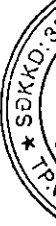
- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500806844 do Sở KHĐT Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 09/7/2007, thay đổi lần thứ 5 ngày 17/04/2013.
- Vốn điều lệ: 594.897.870.000 đồng (*Năm trăm chín mươi bốn tỷ, tám trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).
- Địa chỉ: 65A2 Đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Tp. Vũng Tàu.
- Số điện thoại: (064) 354 5555.
- Số fax: (064) 351 2121.
- Website: www.pvshipyard.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard) được thành lập vào tháng 7 năm 2007 bởi các Đơn vị lớn là: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Petro Vietnam), Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam (Lilama), Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (Vinashin) nhằm thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ là phát triển lớn mạnh ngành cơ khí chế tạo giàn khoan dầu khí tại Việt Nam.

Từ khi thành lập và phát triển đến nay, PV Shipyard đã đạt được những kết quả và đảm bảo được các mục tiêu cơ bản:

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: đã xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị theo kế hoạch đầu tư Giai đoạn I với tổng kinh phí trên 1.506 tỷ đồng, bao gồm các hạng mục đầu tư chính như: cầu cảng, hệ thống đường trượt, bãi chế tạo, nhà xưởng, kho bãi, nhà văn phòng... Các loại máy móc, thiết bị và phương tiện thiết yếu phục vụ sản xuất như: cần cẩu chuyên dụng 1.250 tấn, cầu trục, xe nâng tổng đoạn, xe tải chuyên dụng 270 tấn, máy cắt CNC, máy phát điện, máy nén khí, máy hàn, hệ thống bắn cát phun sơn... Các hạng mục đầu tư Giai đoạn I đã giúp PV Shipyard đảm bảo cơ sở vật chất hạ tầng cho việc đóng mới và sửa chữa đồng thời 2 đến 3 giàn khoan cùng một lúc và đáp ứng kịp thời việc chế tạo giàn khoan tự nâng 90m nước đầu tiên.
- Về tình hình SXKD: PV Shipyard đã thực hiện hoàn thành Dự án Đóng mới giàn khoan tự nâng 90m nước 'Tam Đảo 3' là dự án thuộc danh mục các sản phẩm cơ khí trọng điểm



giai đoạn 2009 – 2015, được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 10/2009/QĐ-TTg ngày 16/01/2009, bàn giao cho chủ đầu tư Liên doanh Việt-Nga Vietsovpetro đưa vào sử dụng từ ngày 30/03/2012, trước tiến độ 2 tháng và đạt chất lượng được đăng kiểm quốc tế công nhận. Bên cạnh đó, PV Shipyards đã củng cố và khẳng định thương hiệu chuyên ngành đóng mới và sửa chữa giàn khoan với trên 12 dự án sửa chữa, nâng cấp, chế tạo nhỏ lẻ khác cho các khách hàng trong và ngoài nước, mang lại tổng giá trị doanh thu trên 426,4 tỷ đồng. Các dự án đều được thực hiện đảm bảo đúng hoặc vượt tiến độ, đảm bảo chất lượng và được đối tác đánh giá cao.

- Về phát triển kinh doanh: Năm 2012, PV Shipyards đã cùng với Tập đoàn Semco Maritime (Đan Mạch) ký kết hợp tác trong lĩnh vực nâng cấp và sửa chữa các loại giàn khoan trên biển cho các nhà thầu khoan nổi tiếng trên thế giới và sẽ được thực hiện tại Việt Nam. Kết quả bước đầu sau gần 2 năm hợp tác là khả quan và góp phần quan trọng vào việc gia tăng các hợp đồng dịch vụ sửa chữa nâng cấp PV Shipyards đã thực hiện trong thời gian qua. Bên cạnh đó, PV Shipyards vẫn duy trì việc tham gia các triển lãm quốc tế chuyên ngành thường kỳ để quảng bá thương hiệu một cách thường xuyên đến các khách hàng tiềm năng đang hoạt động trong khu vực và trên thế giới.
- Về công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ: Quý I/2013 PV Shipyards đã hoàn thành công tác nghiệm thu cấp nhà nước Dự án KHCN về “Nghiên cứu thiết kế chi tiết và công nghệ chế tạo, lắp ráp, hạ thủy giàn khoan tự nâng ở độ sâu 90m nước phù hợp với điều kiện Việt Nam”. Dự án và 11 đề tài trực thuộc đã được Bộ Khoa học và Công nghệ ra quyết định công nhận kết quả, đánh dấu sự hoàn thành toàn bộ Dự án. Đánh giá chung về kết quả, các đề tài và toàn bộ Dự án đã được các Hội đồng nghiệm thu các cấp và Bộ Khoa học và Công nghệ đánh giá cao về chất lượng nội dung và khối lượng thực hiện, đặc biệt là tính sáng tạo cũng như khả năng ứng dụng của các nội dung nghiên cứu vào thực tế tại PV Shipyards và Việt Nam, đồng thời đã góp phần quan trọng đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ sư giàu năng lực chuyên môn và phương pháp tư duy khoa học cho nghiên cứu và ứng dụng. Sau đó, PV Shipyards tiếp tục lập Dự án KHCN giai đoạn 2 về Nghiên cứu thiết kế chi tiết, thiết kế cơ sở, công nghệ chế tạo, tích hợp, hạ thủy các loại giàn khoan di động khác phục vụ phát triển kinh tế biển và an ninh quốc phòng nằm trong chương trình sản phẩm quốc gia cho các loại giàn khoan di động đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hiện nay Dự án đang trong quá trình được các Bộ Công thương và Bộ Khoa học Công nghệ xem xét phê duyệt.
- Về xây dựng Hệ thống Quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế: Công ty vẫn tiếp tục duy trì đánh giá định kỳ về Hệ thống quản lý tích hợp QHSE bao gồm: Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2008; Hệ thống Quản lý An toàn - Sức khỏe - Nghề nghiệp OHSAS 18001:2007 và Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2004; Chứng chỉ ASME,... phục vụ trực tiếp cho công tác SXKD của Công ty và đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, có trách nhiệm với môi trường và xã hội.
- Năm 2012, PV Shipyards đã được Thủ tướng Chính phủ trao tặng Giải vàng chất lượng Quốc gia, đây là giải thưởng nhằm tôn vinh những doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc

trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động, hội nhập với nền kinh tế thế giới và khu vực.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh chính: đóng mới, sửa chữa, hoán cải các loại giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí, tàu thủy, phương tiện nổi và các thiết bị liên quan; kinh doanh các loại thiết bị và nguyên vật liệu liên quan.
- Địa bàn kinh doanh: khu vực Vũng Tàu, các khách hàng trong khu vực và quốc tế.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng Cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban kiểm soát
- + Ban Giám đốc
- + 09 Phòng Ban và 01 Nhà máy

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các Phòng Ban gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Đặng Thế Hường	Chủ tịch
Ông Phan Tử Giang	Thành viên
Ông Hoàng Huy Hà	Thành viên
Ông Vũ Minh Phú	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên

Ban kiểm soát

Ông Nguyễn Phương Anh	Trưởng ban
Ông Cù Minh Tuyên	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Phan Tử Giang	Giám đốc
Ông Lê Hưng	Phó Giám đốc
Ông Trần Quốc Thành	Phó Giám đốc
Ông Trần Lưu Tâm	Phó Giám đốc

Các Phòng Ban

- Phòng Hành chính nhân sự
- Phòng Tài chính kế toán
- Phòng Kế hoạch đầu tư

- Phòng Thương mại
- Phòng Thiết kế
- Phòng Quản lý chất lượng
- Phòng Quản lý dự án
- Phòng An toàn sức khỏe môi trường
- Ban quản lý dự án xây dựng
- Nhà máy chế tạo

5. *Định hướng phát triển*

Trên cơ sở Đề án quy hoạch tổng thể phát triển lĩnh vực dịch vụ ngành dầu khí đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 09/3/2006 và Quyết định số 6262/QĐ-BCT ngày 14/12/2009 và Chiến lược tăng tốc phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025, Công ty đã xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược kế hoạch đến năm 2015 và định hướng đến 2025. Tuy nhiên, thực tế đến nay do khủng hoảng kinh tế và những khó khăn kéo dài, đồng thời các chủ đầu tư thay đổi kế hoạch đã làm ảnh hưởng rất lớn tới kế hoạch SXKD của Công ty đến năm 2015 và các năm tiếp theo. Từ thực tế đó, PV Shipyard đang bắt đầu triển khai việc phân tích, đánh giá tình hình nhằm xây dựng lại chiến lược, kế hoạch phát triển trung và dài hạn trong thời gian tới.

6. *Các rủi ro chính*

Do tính chất đặc thù về SXKD của Công ty, các dự án chế tạo giàn khoan có giá trị rất lớn và thực hiện trong thời gian dài từ 2 đến 3 năm, việc thay đổi phương thức, tiến độ triển khai mỗi dự án sẽ ảnh hưởng rất lớn đến các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra.

II. **Tình hình hoạt động trong năm**

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

Năm 2013 tiếp tục là một năm đầy khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam, hàng chục nghìn doanh nghiệp trong nước phải giải thể, phá sản hoặc ngừng hoạt động. Đồng thời, đây là thời gian mà các doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh tái cơ cấu, tập trung nguồn lực cho các mục tiêu chính để phát triển bền vững, lâu dài, hoạt động đầu tư bị đình trệ. Do đó, hầu hết các dự án đầu tư mới của khách hàng trong nước dự định triển khai trong năm 2013, tiếp tục đình hoãn. Các dự án mới với khách hàng nước ngoài do vướng các điều kiện pháp lý về bảo lãnh vay vốn đối với gói hỗ trợ tài chính cho khách hàng nên vẫn chưa kết thúc công tác đàm phán hợp đồng EPC. Để khắc phục khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty buộc phải xem xét điều chỉnh lại kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm cho phù hợp với tình hình thực tế. Từ cuối quý III/2013, Công ty đã cải thiện đáng kể kết quả sản xuất kinh doanh do nguồn công việc được bù đắp kịp thời bởi các dự án sửa chữa, kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh năm 2013 như sau:

<i>T</i> <i>T</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>KH phê duyệt đầu năm 2013</i>	<i>KH điều chỉnh năm 2013</i>	<i>Thực hiện theo KH đ/c</i>
----------------------	-----------------	------------	----------------------------------	-------------------------------	------------------------------

1	Doanh thu	Tỷ đồng	907,75	213,77	285,32
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,67	(163,99)	(209,13)
3	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	70,70	15,74	35,97
4	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	17,06	12,60	9,64
5	Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2012	%		5%	5%
6	Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2013	%	3%	0%	0%

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Phan Từ Giang	TV.HĐQT kiêm Giám đốc	1972	Kỹ sư thiết bị điện	5.948.979 CP	Đại diện vốn góp của PTSC
2	Lê Hưng	Phó Giám đốc	1974	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Không	
3	Trần Quốc Thành	Phó Giám đốc	1977	Tiến sỹ xây dựng	Không	
4	Ông Trần Lưu Tâm	Phó Giám đốc	1959	Thạc sỹ cơ khí thiết bị dầu khí	Không	
5	Nguyễn Văn Quang	Kế toán trưởng	1977	Cử nhân kinh tế tài chính	Không	

- Những thay đổi trong ban điều hành: tháng 8/2013, bổ sung thêm 01 Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật là Ông Trần Lưu Tâm.
- Tổng số CBCNV Công ty là 725 người, với độ tuổi bình quân là 33,3, trong đó trình độ tiến sỹ có 03 người, thạc sỹ 14 người, đại học 253 người, cao đẳng 18 người, còn lại là công nhân kỹ thuật trực tiếp tham gia sản xuất. Trong năm 2013, Công ty đã thực hiện các khoá đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và nghiệp vụ chuyên môn cho 320 lượt CBCNV. Công ty vẫn nghiêm túc thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động. Cụ thể, 100% CBCNV ký hợp đồng lao động chính thức được tham gia BHXH, BHYT, BHTN và được hưởng các chế độ khác đúng theo quy định của Nhà nước...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư:
Năm 2013, Công ty không thực hiện đầu tư mới.
- b) Tình hình thực hiện các dự án:
Trong quý III/2013, PV Shipyard đã liên tiếp ký kết thành công và thực hiện một số hợp đồng dịch vụ sửa chữa, nâng cấp giàn khoan cũng như chế tạo kết cấu, cụ thể:
- Hợp đồng cung cấp dịch vụ sửa chữa, nâng cấp giàn khoan Murmanskaya cho khách hàng Artikmonheftegaz (AMNGE) (Liên bang Nga). Hoàn thành và bàn giao vào tháng 10/2013.
 - Hợp đồng cung cấp dịch vụ gia công chế tạo kết cấu thép Spreader Bars cho PTSC POS. Hoàn thành và bàn giao vào tháng 11/2013.
 - Hợp đồng cung cấp dịch vụ sửa chữa giàn khoan West Telesto cho khách hàng Seadrill (Na Uy) thực hiện cùng đối tác Semco, hoàn thành và bàn giao trong tháng 12/2013.
- Tất cả các dự án trên đều hoàn thành đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng tốt và được các khách hàng đánh giá rất cao. Đặc biệt, dự án sửa chữa giàn West Telesto là dự án sửa chữa thứ 2 mà Công ty thực hiện cho khách hàng Seadrill, qua đó tiếp tục khẳng định được uy tín và kinh nghiệm của mình.
- Trong quý IV/2014 PV Shipyard đã cùng với Chủ đầu tư Liên doanh Việt Nga Vietsovetro (VSP) ký hợp đồng Đóng mới giàn khoan tự nâng 400ft Tam Đảo 5 có giá trị trên 200 triệu USD. Dự án có thời gian thực hiện là 32 tháng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính năm 2013

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Cuối năm 2013	Đầu năm 2013	Tăng(+) Giảm(-) %
1	Tổng tài sản	Đồng	1.879.098.482.713	1.674.323.781.949	12,23
-	Tài sản ngắn hạn	Đồng	928.561.331.650	570.955.909.451	62,63
-	Tài sản dài hạn	Đồng	950.537.151.063	1.103.367.872.498	-13,85
2	Tổng nguồn vốn	Đồng	1.879.098.482.713	1.674.323.781.949	12,23
-	Nợ phải trả	Đồng	1.470.877.287.628	1.021.174.681.727	44,04
	- Vay, nợ ngắn hạn	Đồng	164.912.000.000	7	
	- Vay, nợ dài hạn	Đồng	659.648.449.097	0	
	- Phải trả người bán	Đồng	83.715.817.781	824.560.449.097	
	- Người mua trả trước	Đồng	491.829.894.134	75.020.502.242	
				0	

-	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	408.221.195.085	680.184.709.332	-39,98
---	----------------------	------	-----------------	-----------------	--------

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2013

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế Hoạch 2013 điều chỉnh	Thực hiện 2013	Tỷ lệ % TH/KH 2013	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ % thực hiện 2013/2012
Doanh thu	Tỷ đồng	196,23	265,63	135,36	833,37	31,87
Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	246,04	252,56	102,65	672,37	37,56
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	82,25	75,89	92,26	115,08	65,94
- Lãi vay			75,46		96,09	
- CLTG đã TH			3,71		18,99	
Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	36,23	31,32	86,45	34,89	89,76
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-164,00	-206,40		29,33	
Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu	%		-77,7%		3,5%	
Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%		-34,69%		4,93%	
Cổ tức	%	0	0	0	5%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành 59.489.787 (Năm mươi chín triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi bảy) là cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ đến ngày báo cáo	Tỷ lệ nắm giữ
1	TỔNG CTY CN TÀU THỦY VN-SBIC	Số 172 Ngọc Khách, Quận Ba Đình, TP. HN	4.479.257	7,53%
2	TỔNG CTY LẮP MÁY VN-LILAMA	Số 124 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội	2.400.000	4,03%
3	NH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VN-BIDV	Tháp BIDV, Số 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà	2.400.000	4,03%

		Nội		
4	LIÊN DOANH VIETSOVPETRO-VSP	Số 105 Lê Lợi, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu	2.161.300	3,63%
5	TỔNG CTY CP DV KTHUẬT DK VN-PTSC	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietNam Tower, 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	17.105.643	28,75%
6	21.394 CỔ ĐÔNG PHỔ THÔNG KHÁC	-	30.943.587	52,01%
	Tổng cộng		59.489.787	100,00%

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

d) Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2013, do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặc dù Công ty đã cố gắng chủ động mở rộng thị trường, tìm kiếm những dự án mới của nước ngoài, tạo cơ hội phục hồi và phát triển, nhưng do tính chất đặc thù về sản xuất kinh doanh, Công ty không thực hiện được thêm dịch vụ nào trong 6 tháng đầu năm.

Trước tình hình đó, Công ty đã chủ động rà soát, đánh giá lại tình hình SXKD 6 tháng đầu năm và đề xuất Hội đồng Quản trị xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 cho phù hợp hơn với thực tế. Kết quả thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 và kế hoạch điều chỉnh như sau:

- Doanh thu 285,3 tỷ đồng, đạt 133% so với kế hoạch điều chỉnh và bằng 31,4% so với kế hoạch ban đầu;
- Theo kế hoạch ban đầu, hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm 2013 của Công ty dự kiến có lợi nhuận khoảng 22,6 tỷ đồng. Tuy nhiên, do tình hình sản xuất kinh doanh như đã phân tích ở trên, trong 6 tháng đầu năm Công ty bị lỗ 166,4 tỷ đồng chủ yếu là chi phí khấu hao (theo báo cáo kiểm toán 6 tháng). Theo kế hoạch điều chỉnh, Công ty dự kiến ký được hợp đồng chế tạo Giàn khoan Tam Đảo 05 vào tháng 08/2014 và dự kiến sẽ mang lại lợi nhuận khoảng 6,4 tỷ đồng và hạch toán được chi phí khấu hao cho 6 tháng cuối năm. Tuy nhiên, do các thủ tục thay đổi từ phía Chủ đầu tư (chủ yếu là do phía Nga trong Liên doanh VSP) nên đến tháng 11 năm 2013 Công ty mới ký được hợp đồng đóng mới giàn Tam Đảo 05 và bắt đầu triển khai từ tháng 12/2013. Do vậy Công ty vẫn tiếp tục phải chịu khoản lỗ lớn do chi phí khấu hao trong 6 tháng cuối năm 2013. Tuy nhiên bằng sự nỗ lực của mình trong tháng 08 và tháng 09, Công ty đã dành được 02 hợp đồng sửa chữa lớn cho 02 khách hàng nước ngoài là AMNGE (Liên bang Nga) và SeaDrill (Na Uy). Qua đó Công ty đã phần nào cải thiện được tình hình việc làm cho người lao động và cải thiện phần nào các chỉ tiêu tài chính như tăng doanh thu, giảm bớt lỗ do việc hạch toán chi phí khấu hao của 6 tháng cuối năm.. Kết quả Công ty tiếp tục bị lỗ 42,74 tỷ đồng (bằng 25% của 6 tháng đầu năm). Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty lỗ chủ yếu do

chi phí khấu hao tài sản và chi phí lãi vay và lỗ lũy kế cả năm là 209,13 tỷ đồng, không đạt so với kế hoạch điều chỉnh cả năm.

- Thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước là 35,97 tỷ đồng;
- Ngoài ra, Công ty cũng hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2012 cho các cổ đông với mức 5%. Do kết quả SXKD năm 2013 của Công ty có lợi nhuận âm, nên Công ty kiến nghị không tiến hành chi trả cổ tức năm 2013.

2. *Tình hình tài chính*

Tình hình tài sản và nợ phải trả chi tiết như trong Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2013 đăng tải trên website: www.pvshipyard.com.vn, mục Quan hệ cổ đông.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Công ty nghiên cứu cải tổ cơ cấu tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả và linh hoạt, tăng tính cạnh tranh, đảm bảo thực hiện được nhiều loại dự án khác nhau. Xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý nhằm thu hút và duy trì nguồn nhân lực có trình độ tay nghề cao. Áp dụng hình thức trả lương linh hoạt nhằm tạo động lực cho CBCNV phấn đấu tăng năng suất lao động. Tiếp tục kiện toàn chính sách đào tạo và tái đào tạo phù hợp trong suốt quá trình sử dụng lao động.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Năm 2014, dự báo nền kinh tế còn tiếp tục khó khăn, do đó, thị trường đóng mới giàn khoan trên thế giới nói chung chưa được cải thiện so với năm 2013. Tuy nhiên, trong tháng 11/2013 Công ty đã ký hợp đồng đóng mới Giàn khoan Tam Đảo 05, triển khai thực hiện hợp đồng từ tháng 12/2013, dự án nổi dài chân cho Giàn khoan Tam Đảo 02 và một số giàn khoan đang hoạt động đến kỳ bảo dưỡng, sửa chữa là cơ sở tiền đề để Công ty thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 và các năm tiếp theo.

- *Về thị trường:* tiếp tục mở rộng thị trường và củng cố quan hệ với các đối tác chiến lược hiện có thông qua hoạt động marketing, ngoại giao, tham gia các hội chợ triển lãm,... Tiếp tục quán triệt chủ trương phát huy nội lực, ưu tiên sử dụng tối đa các dịch vụ do các đơn vị trong Tập đoàn cung cấp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- *Về đầu tư và vốn:* Đẩy mạnh việc tiếp xúc, làm việc và thống nhất các điều khoản cơ bản về cơ chế huy động, hỗ trợ và bảo lãnh tín dụng với các Ngân hàng và Tổ chức tín dụng trong nước; từng bước tiếp cận với thị trường tài chính quốc tế để xây dựng các cơ chế hỗ trợ tài chính để đủ điều kiện tham gia chào thầu và thực hiện các dự án đóng mới giàn khoan cho khách hàng nước ngoài.
- *Về tổ chức quản lý, đào tạo và phát triển nguồn lực:* tiếp tục rà soát, nghiên cứu cải tổ cơ cấu tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả và linh hoạt, tăng tính cạnh tranh, đảm bảo thực hiện được nhiều loại dự án khác nhau. Tiếp tục phối hợp với các nguồn cung cấp nhân lực tiềm năng như các trường đại học, các công ty cung cấp nhân lực kỹ thuật... để lập phương án giới thiệu, thu hút và triển khai công tác tuyển dụng. Xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý nhằm thu hút và duy trì nguồn nhân lực có trình độ, tay nghề cao và giàu kinh nghiệm. Áp dụng hình thức trả lương linh hoạt nhằm tạo động lực cho CBCNV phấn đấu tăng năng suất lao động. Tiếp tục kiện toàn chính sách đào tạo và tái

đào tạo phù hợp với quá trình sử dụng lao động (bao gồm cả việc gửi cán bộ kỹ thuật đi đào tạo tại văn phòng/cơ sở bãi chế tạo của đối tác nước ngoài).

- *Về an toàn, chất lượng và môi trường:* tiếp tục duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, tiêu chuẩn 5S, hệ thống quản lý an toàn, sức khoẻ nghề nghiệp OHSAS 18001:2007, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001, chứng chỉ ASME.... là cơ sở để Công ty đảm bảo quy trình sản xuất hiện đại, có trách nhiệm với xã hội và môi trường, phù hợp với thông lệ quốc tế. Kiện toàn bộ phận quản lý chất lượng, an toàn, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của Công ty và khách hàng.
- *Về công tác khoa học công nghệ:* Tiếp tục các bước lập dự án, trình các Bộ Công Thương và Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt và bắt đầu triển khai Dự án KH&CN giai đoạn 2 về Nghiên cứu thiết kế chi tiết, thiết kế cơ sở, công nghệ chế tạo, tích hợp, hạ thủy các loại giàn khoan dầu khí di động khác phục vụ phát triển kinh tế biển và an ninh quốc phòng nằm trong Chương trình Sản phẩm Quốc gia cho các loại Giàn khoan Dầu khí di động đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2013, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, các dự án theo kế hoạch đặt ra như: Giàn khoan tự nâng 90m nước 'Tam Đảo 5' với chủ đầu tư Vietsovpetro (VSP), giàn khoan nửa nổi nửa chìm của VSP, giàn khoan tự nâng cho Công ty ABG-Ấn Độ... đều chưa triển khai thực hiện được do những yếu tố khách quan từ phía chủ đầu tư.

Trong năm 2013, Công ty đã thực hiện được những việc như sau:

- Hợp đồng sửa chữa, nâng cấp giàn Murmanskaya, hoàn thành và bàn giao vào tháng 10/2013;
- Hợp đồng gia công chế tạo Spreader Bars cho Công ty CP dịch vụ lắp đặt vận hành và bảo dưỡng công trình dầu khí biển (POS) thuộc Tổng Công ty PTSC, hoàn thành và bàn giao vào tháng 11/2013;
- Hợp đồng sửa chữa giàn khoan West Telesto cho Seadrill, hoàn thành và bàn giao trong tháng 12/2013;
- Đầu tháng 11/2013, Công ty ký được Hợp đồng thi công Dự án đóng mới giàn Tam Đảo 5 cho Vietsovpetro (VSP). Dự án được khởi công từ ngày 10/12/2013, và sẽ thực hiện các hạng mục chính trong năm 2014;
- Công ty ký được Hợp đồng thi công Dự án nổi dài chân giàn Tam Đảo 02 cho Vietsovpetro. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 05/12/2013. Hiện Công ty đã triển khai công tác chuẩn bị để thực hiện thi công và dự kiến hoàn thành trong năm 2014.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty*

Hoạt động của Ban Giám đốc năng động và với những cố gắng nỗ lực tìm kiếm thêm hợp đồng sửa chữa gia công chế tạo đã giúp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động trong giai đoạn khó khăn của năm 2013.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2014*

Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục nghiên cứu định hướng phát triển Công ty theo nguyên tắc cần trọng, hiệu quả, và đặt ra một số mục tiêu như sau:

- Tiếp tục theo dõi chỉ đạo Công ty thực hiện tốt các mốc tiến độ và chất lượng thi công Giàn khoan tự nâng 90m nước 'Tam Đảo 5' của chủ đầu tư Vietsovpetro.

- Tiếp tục chỉ đạo Công ty hoàn thành việc nối dài chân giàn Tam Đảo 02 đúng tiến độ, an toàn theo như hợp đồng đã ký kết với VSP.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty phát triển mạnh công tác marketing, tìm kiếm thêm các hợp đồng dự án khác để đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định lâu dài.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện công tác kiểm soát và giảm thiểu các chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, kiện toàn lại bộ máy nhân sự theo mô hình gọn nhẹ và hoạt động hiệu quả.
- Tiếp tục theo dõi chỉ đạo Công ty phối hợp với đơn vị tư vấn chứng khoán PSI hoàn thành thủ tục đăng ký lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty triển khai và thực hiện tốt Dự án KH&CN tiếp theo về Nghiên cứu thiết kế chi tiết, thiết kế cơ sở, công nghệ chế tạo, tích hợp, hạ thủy giàn khoan tự nâng ở độ sâu lớn hơn 90m nước.
- Tổ chức chỉ đạo Công ty tiếp tục duy trì việc áp dụng tốt Hệ thống quản lý tích hợp QHSE đã đạt được và các hệ thống khác.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chế độ làm việc	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức vụ tại các Công ty khác	Ghi chú
1	Đặng Thế Hường	Chủ tịch	Chuyên trách	10,75%	Không	Đại diện vốn góp của PTSC
2	Phan Từ Giang	TV.HĐQT/ GD	Chuyên trách	10%	Không	Đại diện vốn góp của PTSC
3	Hoàng Huy Hà	TV.HĐQT	Kiểm nhiệm	4,03%	TV.HĐQT BIDV	Đại diện vốn góp của BIDV
4	Vũ Minh Phú	TV.HĐQT	Kiểm nhiệm	7,53%	Trưởng ban KTSXAT-Vinashin	Đại diện vốn góp của Vinahin
5	Nguyễn Văn Quang	TV.HĐQT	Kiểm nhiệm	4,03%	Trưởng đại diện Lilama tại Tp.HCM	Đại diện vốn góp của Lilama
				0,00054% (cá nhân)		

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm, HĐQT đã tiến hành họp thường kỳ theo quy định và lấy ý kiến để quyết định các vấn đề của Công ty, với sự tham gia đầy đủ của các Thành viên HĐQT và tinh thần thống nhất cao. Các cuộc họp đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát (BKS) và bộ phận chủ chốt của Công ty. Các văn bản liên quan đến cuộc họp được gửi cho các bộ phận để biết và thực hiện theo quy định, nội dung cơ bản như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	007/13/NQ-HĐQT	21/1/2013	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhất trí với nội dung Dự thảo Báo cáo tổng kết tình hình SXKD năm 2012, Kế hoạch và Ngân sách năm 2013 của Công ty; Công ty chỉnh sửa lại số liệu ở cột kế hoạch chia cổ tức năm 2012 là 7% như đã được phê duyệt đầu năm, tính toán quỹ lương cho phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2013 và vẫn đảm bảo giữ được người trong tình hình kinh tế đang có nhiều khó khăn; 2. Thống nhất đề xuất tỷ lệ chia cổ tức năm 2012 là 5% theo Phương án chia cổ tức năm 2012 của Công ty; 3. Thống nhất đề xuất tỷ lệ chia cổ tức năm 2013 là 5%, và tùy theo kết quả SXKD cuối năm 2013 của Công ty để điều chỉnh lại tỷ lệ chia cổ tức sau; 4. Nhất trí với nội dung Báo cáo tài chính trước kiểm toán Quý 4 và cả năm 2012 của Công ty. Công ty khẩn trương phối hợp làm việc với Đơn vị kiểm toán hoàn thành Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012 trong thời gian sớm nhất để phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 và báo cáo các đơn vị liên quan; 5. Đồng ý chủ trương với nội dung Dự thảo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2013 của Công ty; 6. Nhất trí với nội dung Dự thảo chỉnh sửa bổ sung Điều lệ Công ty theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính và yêu cầu quy định của UBCKNN; 7. Nhất trí với nội dung Báo cáo thù lao HĐQT/BKS năm 2012. Thống nhất kế hoạch thù lao HĐQT/BKS năm 2013 sẽ giữ nguyên giống như năm 2012; 8. Đồng ý đổi tên Phòng Kỹ thuật thành Phòng quản lý dự án như nội dung tại Tờ trình số 0056/13/TTr-CTGK ngày 18/01/2013 của Công ty, giao cho Chủ tịch HĐQT chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành các thủ tục liên quan; 9. Nhất trí với nội dung Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, thời gian tổ chức Đại hội có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế khi Công ty hoàn thành Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012 và các tài liệu liên quan; 10. Công ty thành lập 01 Tổ để thực hiện tính dự toán chi tiết các hạng mục chi phí của Dự án đóng mới Liftboat 415WC, gửi báo cáo trước ngày 25/01/2013 cho Chủ tịch HĐQT xem xét và để gửi các Thành viên HĐQT trong tuần sau 28/01/2013 làm cơ sở báo cáo các Đơn vị để xin ý kiến; 11. Sau khi có kết luận chính thức của các cơ quan chức năng về tai nạn đổ cầu 1250 tấn, Công ty sẽ có báo cáo HĐQT và Đại hội đồng cổ đông cụ thể hơn về việc này.
2	054/13/NQ-HĐQT	16/7/2013	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua nội dung Báo cáo sơ kết tình hình SXKD 06 tháng đầu năm 2013, Kế hoạch 06 tháng cuối năm 2013 số 0475/13/CTGK-KHĐT ngày 12/7/2013 và Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2013 của Công ty. Công ty phải tính toán, cân đối các nguồn thu và chi phí để tăng thêm doanh thu và giảm tối đa phần lỗ như số liệu báo

			<p>cáo tài chính.</p> <p>2. Đồng ý chủ trương việc nâng cấp cầu 1250T CC6800 tại Tờ trình nâng cấp cầu 1250T CC6800 số 0474/13/TTr-CTGK ngày 12/7/2013 của Công ty để phục vụ tốt hơn yêu cầu các dự án sắp tới của Công ty; Công ty kiểm tra phân kỹ thuật với bên sửa chữa nâng cấp cầu để đảm bảo sau khi sửa chữa nâng cấp cầu 1250T đạt chất lượng, hoạt động tốt và hiệu quả.</p> <p>3. Đồng ý chủ trương về việc thực hiện dự án đóng mới giàn khoan cho Công ty ABG - Ấn Độ. Công ty phải nghiên cứu kiểm tra kỹ những vấn đề về rủi ro và biện pháp giải quyết theo như ý kiến góp ý của HĐQT đã nêu; Trong quá trình Công ty kiểm tra lại những vấn đề về rủi ro, các TV.HĐQT & BKS tiếp tục nghiên cứu và gửi ý kiến (nếu có) cho VP.HĐQT tổng hợp để yêu cầu Công ty làm rõ.</p> <p>4. Đồng ý chủ trương việc điều chỉnh Quy chế quản lý và phân phối tiền lương. Công ty phải xây dựng lộ trình áp dụng và từng bước điều chỉnh lương cho phù hợp để đảm bảo hiệu quả lao động, không làm xáo trộn, mất đoàn kết trong Công ty. Công ty nghiên cứu thêm Quy chế lương của PTSC để có chính sách áp dụng cho phù hợp.</p>
3	064/13/NQ-HĐQT	28/8/2013	<p>1. Đồng ý thực hiện dự án đóng mới giàn khoan tự nâng 90m nước Tam Đảo 05 cho chủ đầu tư Liên doanh Việt – Nga (VSP) theo hình thức EPC, với tổng giá trị hợp đồng dự kiến là 230,34 triệu đô la Mỹ (chưa bao gồm thuế), trừ phần 27 triệu đô la Mỹ của VSP đã mua, còn lại là 203,34 triệu đô la Mỹ, thời gian thi công là 32 tháng kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.</p> <p>2. Đồng ý thực hiện dự án đóng mới 02 giàn khoan tự nâng cho Công ty ABG - Ấn Độ theo nội dung Báo cáo của Công ty ngày 26/8/2013, giao cho Ban điều hành tiếp tục tìm cách tháo gỡ các khó khăn về nguồn vốn và bảo lãnh với Ngân hàng, Tổng Công ty PTSC và Tập đoàn dầu khí Việt Nam. Ban điều hành lưu ý các ý kiến của HĐQT đã nêu để đảm bảo thực hiện thành công hợp đồng.</p> <p>3. Đồng ý bổ sung thêm 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách kỹ thuật theo như đề xuất của Công ty, giao cho Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện.</p>

- c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: theo các quy định tại đơn vị nơi đang công tác, và tham gia các buổi họp HĐQT để thảo luận và quyết định các vấn đề của Công ty.
- d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
- Ông Đặng Thế Hường – Chủ tịch HĐQT.
 - Ông Phan Tử Giang – TV.HĐQT/GĐ.
 - Ông Hoàng Huy Hà – TV.HĐQT.
 - Ông Nguyễn Văn Quang – TV.HĐQT.
 - Ông Vũ Minh Phú – TV.HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chế độ làm việc	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
----	-----------	---------	-----------------	--	---------

1	Nguyễn Phương Anh	Trưởng ban	Kiêm nhiệm	3,03%	Đại diện vốn góp của Lilama 18
				0,000016% (cá nhân)	
2	Cù Minh Tuyên	Thành viên	Kiểm nhiệm	Không có	
3	Nguyễn Thị Hương	Thành viên	Kiểm nhiệm	Không có	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2013 Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo qui định về các hoạt động của Công ty, cơ bản như sau:

- Kiểm tra đánh giá Báo cáo tài chính năm 2013.
- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị.
- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc.
- Kế hoạch công tác năm 2014 của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao của HĐQT:

Sst	Chức vụ	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013 (*)
1	Thành viên HĐQT	Đồng/Người/Tháng	4.817.361
2	Trưởng Ban kiểm soát	Đồng/Người/Tháng	4.090.611
3	Thành viên BKS	Đồng/Người/Tháng	3.791.361
	Tổng cộng:	Đồng	313.504.992

(*): Thù lao của các Thành viên HĐQT và BKS năm 2013 thực hiện theo Nghị quyết số 026/13/NQ-CTGK-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2013 của Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế của Công ty với nguyên tắc cẩn trọng, minh bạch và đảm bảo lợi ích cho Công ty và các Cổ đông.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam: báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh

ngành Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán*

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2013 chi tiết đã đăng tải trên website: www.pvshipyard.com.vn, mục Quan hệ cổ đông./.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty



Nơi nhận:

- IDS-UBCKNN (dề b/c);
- Các Cổ đông (website);
- HĐQT, BKS (e-copy);
- Lưu VT, VP.HĐQT.

Phan Tử Giang